

Đắk Song, ngày 08 tháng 03 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 857/KH-UBND ngày 10/12/2021
của UBND tỉnh về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2020
và tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Kết luận số 177-KL/TU, ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 17/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 857/KH-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, UBND huyện ban hành kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Quan điểm

- Phát triển đô thị đảm bảo đầu tư có trọng tâm trọng điểm, tiết kiệm tài nguyên, sử dụng hiệu quả nguồn lực; phát triển trên nguyên tắc tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; giữ được cảnh quan môi trường, bảo tồn tối đa cảnh quan thiên nhiên; giữ vững ổn định chính trị và an ninh quốc phòng; phát triển đô thị gắn với phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao, phát triển du lịch, nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư;

- Phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại đồng thời mang đậm nét sắc thái văn hóa riêng; thích ứng hài hòa với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, địa hình của mỗi địa phương;

- Phát triển đô thị phải có tính chiến lược lâu dài, dựa trên phát huy các tiềm năng, lợi thế, điều kiện thực tế của mỗi đô thị, mỗi vùng để huy động tốt nhất các nguồn lực có sẵn và thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để phát triển.

- Kế hoạch phát triển đô thị toàn huyện được phê duyệt là cơ sở để lập đề án nâng loại đô thị; là cơ sở để triển khai điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch chung, lập các đồ án quy hoạch chi tiết, kêu gọi các nguồn lực đầu tư các dự án khu đô thị, công trình đầu mối, hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung của toàn huyện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 857/KH-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Phát triển đô thị phải theo lộ trình phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, với quy hoạch hệ thống đô thị, khu dân cư nông thôn được phê duyệt, đảm bảo cho mục tiêu an sinh xã hội và an ninh quốc phòng.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Giai đoạn 2021-2025

+ Phân đầu xây dựng thị trấn Đức An huyện Đắk Song đạt tiêu chí đô thị loại IV. Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, giao thông tại các điểm dân cư tập trung đảm bảo tối thiểu theo tiêu chí đô thị loại IV.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 588/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đến năm 2030.

- Giai đoạn 2026-2030

+ Tiếp tục đầu tư, nâng cấp thị trấn Đức An đảm bảo trước năm 2030 đạt chuẩn đô thị loại IV.

+ Đề xuất quy hoạch xây dựng các đô thị mới.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Đánh giá hiện trạng đô thị

So với các tiêu chí tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thị trấn Đức An huyện Đắk Song đã đạt các tiêu chí đô thị loại V với mức điểm tối thiểu; huyện Đắk Song phân đầu nâng cấp lên đô thị loại IV, đối với tiêu chí đô thị loại IV còn nhiều chỉ tiêu hiện tại chưa đạt, cần phải quan tâm đầu tư nâng cấp, cải tạo đặc biệt là quy mô dân số, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cây xanh, hạ tầng xã hội, kiến trúc, cảnh quan.

2. Kế hoạch phát triển

a. Giai đoạn 2021-2025

- Phân đầu đầu tư hoàn thiện Thị trấn Đức An các tiêu chí đạt điểm tối thiểu lên đô thị loại IV;

- Riêng quy mô dân số của Thị trấn Đức An dự kiến đến 2025 theo tỷ lệ phát triển dân số không đạt theo tiêu chuẩn đô thị loại IV; yêu cầu tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông, thoát nước thải, xử lý nước thải, xử lý và tái chế rác thải, giải quyết ô nhiễm môi trường trong khu vực đô thị, nghĩa trang, nhà tang lễ, cây xanh công viên ...Nhằm tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất thu hút phát triển dân số.

- Triển khai lập quy hoạch phân khu và chi tiết các khu vực phát triển đô thị, các khu chức năng, các dự án đầu tư. Ưu tiên các dự án có tầm quan trọng tác động đến chiến lược phát triển kinh tế của đô thị, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Xây dựng đề án đề nghị công nhận là đô thị loại IV đối với thị trấn Đức An.

b. Giai đoạn 2026-2030

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng thu hút dân số để đạt chuẩn các tiêu chí đô thị loại IV đối với đô thị thị trấn Đức An.

- Nghiên cứu đề xuất lập quy hoạch xây dựng các đô thị mới trên địa bàn.

3. Nhiệm vụ của UBND các xã, thị trấn Đức An

- Rà soát lập, đề xuất điều chỉnh quy hoạch chung; lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đô thị.

- Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu thương mại dịch vụ, khu du lịch, khu nghỉ dưỡng... để thu hút các nhà đầu tư.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch đô thị trên địa bàn toàn huyện.

4. Giải pháp về xúc tiến đầu tư

- Tập trung xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ để phát triển đô thị, đồng thời có kế hoạch để thu hút đầu tư định hướng khu vực phát triển đô thị.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư đô thị đi kèm với các chính sách ưu đãi để hỗ trợ, đồng hành cùng nhà đầu tư.

5. Giải pháp quản lý xây dựng theo quy hoạch và quản lý đô thị, đặc biệt là các thiết chế quản lý, bộ máy nhân sự, nguồn nhân lực, cơ chế vận hành cho các cơ quan quản lý quy hoạch, tăng cường năng lực quản lý

- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đội ngũ chuyên môn.

- Phát triển nguồn nhân lực của huyện trong các lĩnh vực phát triển đô thị; quản lý quy hoạch, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

6. Giải pháp về phát triển thị trường bất động sản

Đẩy mạnh hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để điều tiết thị trường và tăng nguồn thu cho ngân sách. Sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất một cách hợp lý. Xây dựng chính sách tài chính đất đai phù hợp để khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, bảo vệ môi trường, khuyến khích đầu tư các ngành nghề sử dụng ít đất nhưng tạo giá trị gia tăng cao, sử dụng nhiều lao động. Đảm bảo khai thác tốt các quỹ đất đô thị có lợi thế về thương mại dịch vụ, du lịch, đất ở đô thị.

7. Giải pháp về nguồn vốn

- Tiếp tục ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển đô thị từ ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn lực ngoài Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị.

- Huy động, tạo nguồn và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đã huy động được. Để phát triển đô thị có hiệu quả các nguồn vốn cần tập trung vào các dự án trọng điểm có sức lan tỏa lớn.

8. Về phát triển nhà ở và khu dân cư đô thị

Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc đầu tư xây dựng các dự án nhà ở. Kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức, đoàn thể tham gia đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi công cộng để phục vụ lâu dài cho các tầng lớp dân cư, đặc biệt là người có thu nhập thấp.

Bổ sung quy hoạch các khu tái định cư nhằm phục vụ các dự án phát triển kinh tế xã hội, phát triển đô thị trên địa bàn. Phát triển các khu dân cư, khu đô thị mới theo xu hướng kiến trúc xanh; ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong thiết kế xây dựng để hiện đại hóa cơ sở hạ tầng.

9. Triển khai cơ chế chính sách

- Chính sách ưu đãi đầu tư (với các dự án xã hội hóa):

+ Ưu đãi về giá cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất;

+ Cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình xã hội hóa trừ trường hợp trên đất đã có tài sản công thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan.

- Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng công trình hạ tầng như:

+ Quy định cụ thể danh mục khuyến khích đầu tư công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị;

+ Chính sách ưu đãi về tài chính: Có phương án trình UBND tỉnh ưu đãi thuế đối với nhà đầu tư như thuế thu nhập doanh nghiệp (miễn giảm trong thời gian nhất định, mức thuế thấp), thuế xuất nhập khẩu (miễn hoặc giảm). Chính sách hỗ trợ liên quan đến đất đai (miễn giảm tiền thuế đất, tiền sử dụng đất);

+ Lựa chọn các nhà đầu tư có uy tín, năng lực; nghiên cứu quy chế quản lý thu hút, khuyến khích đầu tư để tạo sự minh bạch, cạnh tranh, đảm bảo phát triển bền vững;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn Đức An tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13.

- Tham mưu lập chương trình, đồ án phát triển đô thị của huyện.

- Tham mưu lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn.

- Triển khai lập quy hoạch phân khu và chi tiết các khu vực phát triển đô thị, các khu chức năng, các dự án đầu tư. Ưu tiên các dự án có tầm quan trọng tác động đến chiến lược phát triển kinh tế của đô thị, quản lý xây dựng theo quy hoạch

- Tham mưu cho UBND huyện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và định kỳ việc triển khai kế hoạch phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nhiệm vụ khác do UBND huyện giao.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tham mưu danh mục đầu tư, kế hoạch đầu tư phát triển đô thị; vận động thu hút nguồn vốn cho các hoạt động thuộc Kế hoạch, tổ chức xúc tiến đầu tư phát triển đô thị từ các nguồn vốn hợp pháp trong nước và quốc tế; hướng dẫn cơ chế ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại khu vực đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị; thực hiện nghiêm công tác quản lý đất đai theo quy hoạch và hướng dẫn UBND các xã, thị trấn lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo quỹ đất phát triển đô thị trình cấp thẩm quyền quyết định.

5. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện lập Đề án điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đô thị thị trấn Đức An theo Quyết định 588/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Thị trấn Đức An.

6. Phòng văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND thị trấn tham mưu cho UBND huyện lập Đề án đặt tên đường phố và công trình công cộng.

- Hướng dẫn các đơn vị triển khai áp dụng khung tham chiếu ICT phát triển đô thị thông minh; phát triển hạ tầng ICT phục vụ đô thị thông minh.

7. Các phòng, ban, ngành liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến quản lý phát triển đô thị.

8. UBND các xã, thị trấn Đức An

Thực hiện các nhiệm vụ tại Mục 2, phần II của Kế hoạch.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn Đức An và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ 6 tháng, hằng năm (trước ngày 15/7 và 15/01 của năm sau), các cơ quan, đơn vị đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về phòng Kinh tế và Hạ tầng để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND huyện./

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phò